TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **121/**2021/HSST
Ngày 20 tháng 5 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hà Cẩm Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Minh Mãi**

2. Bà **Lương Thị Phương**

Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Phương**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo -** Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TL - HSST ngày 15 tháng 3 năm 2021, đối với:

Bị cáo **A**; Sinh năm: 1994; ĐKNKTT: Bản Côi, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, Nghệ An; Nơi ở: không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Moong Văn S (đã mất); Họ và tên mẹ: Cụt Thị T;Tiền án: Bản án số 30/HSST ngày 30.09.2014, Toà án huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 5 năm tù về tội Cướp tài sản. (Xác định đã xoá); Bị cáo bị bắt ngày: 29.09.2020; Có mặt tại phiên tòa.

Bà **Quách Thị Thu H** - Trợ giúp viên pháp lý, Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội tham gia tố tụng để bào chữa cho bị cáo A; Có mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23giờ 10 phút ngày 29 tháng 09 năm 2020, tại trước cửa số nhà 102 K1B Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường

Thành Công, tiến hành kiểm tra hành chính đối với A phát hiện trong túi quần phía trước bên phải A đang mặc có 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước 01x02cm trong chứa chất bột màu trắng. A khai là ma tuý, mua về để sử dụng.

Vật chứng thu của A gồm:

- 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước 01x02cm trong chứa chất bột màu trắng túi quần phía trước bên phải.

- 01 điện thoại di động Masstel màu xanh.

- Số tiền: 10.000đồng.

Bản Kết luận giám định số: 8752/KLGĐ-PC09 ngày 08.10.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma tuý loại Hêrôine, khối lượng: 0,109 gam.

Tại cơ quan điều tra, A khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 29.09.2020, A gặp một người đàn ông tên L (không biết tên tuổi, địa chỉ) tại khu vực Vườn Đào, Đình Bảng, Bắc Ninh hỏi A "có muốn đi làm cốt pha tại Hà Nội không?". A trả lời "có". L bảo A ngồi lên xe máy của L để chở A đến công trường tại Hà Nội. Trên đường đi A có nói với L về việc A có nghiện ma tuý, thì L có đưa cho A 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma tuý loại Hêrôine để A sử dụng. A cầm gói ma tuý cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi đến công trường. Cả hai đang đi đến trước cửa số nhà 102 K1B Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội, thì L bảo A xuống xe chờ, L đi mua xi lanh về sử dụng ma tuý. Khi A đang đứng chờ L, thì bị tổ công tác công an phường Thành Công, kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải A đang mặc có 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước 01x02cm trong chứa chất bột màu trắng là ma tuý. Tổ công tác đã đưa A về trụ sở công an phường Thành Công để làm rõ.

Lời khai của A phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối tượng tên L cho A ma tuý, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2021, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Đề nghị xử phạt A mức án từ 14 tháng đến 16 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,109 gam ma túy loại heroin có chữ ký của Giám định viên và A.

Trả lại 01 (một) điện thoại di động Masstel màu xanh đã qua sử dụng cho bị cáo.

Trả lại cho bị cáo số tiền 10.000 đồng.

Bà Quách Thị Thu H bào chữa cho bị cáo A tại phiên tòa trình bày:

- Nhất trí với quan điểm của Viện Kiểm sát đã truy tố bị cáo A về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bà Huyền phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc Khơ Mú, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, cho bị cáo A được hưởng mức án thấp nhất và được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 29 tháng 09 năm 2020, tại trước cửa số nhà 102 K1B Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,109gam ma tuý loại heroin nhằm mục đích sử dụng, thì bị tổ công tác tổ công tác công an phường Thành Công, Ba Đình, thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy nhưng chỉ vì mục đích sử dụng cho bản thân đã vi phạm pháp luật. Do đó cần thiết xét xử bị cáo nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, thể hiện bị cáo cớ nhân thân xấu đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng bị cáo không chịu cải tạo mình thành người có ích cho gia đình và cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp nên không áp dụng là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,109 gam ma túy loại heroin có chữ ký của Giám định viên và A.

Chiếc điện thoại di đông Masstel màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo

không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Số tiền 10.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo A là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn nên xét cho các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: A 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,109 gam ma túy loại heroin có chữ ký của Giám định viên và A; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 123 ngày 26/3/2021.

Trả lại 01 (một) điện thoại di động Masstel màu xanh đã qua sử dụng cho bị cáo; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 123 ngày 26/3/2021.

Trả lại cho bị cáo số tiền 10.000 đồng; Theo giấy nộp tiền vào tài khoản của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND xã Lượng Minh, huyện Tùng Dương, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H C H